TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 11-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Nguyễn Xuân Tuất.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Phạm Duy Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

THH (tên gọi khác: H), sinh ngày 06 tháng 6 năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Xóm 4 A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số 35, ngõ 350, đường D, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông G và bà H; có vợ là VTH và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02-11-2018, chuyển tạm giam từ ngày 08-11-2018; có mặt.

- *Bị hại:* Chị VTH, sinh năm 1979; nơi ĐKHKTT: Số 123/280 phố I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số 63, L, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà M, sinh năm 1958; nơi ĐKHKTT: Số 123/280 phố I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số 63, L, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Bà N - Có mặt;

2. Anh O - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

THH và chị VTH là vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2017. Trong quá trình chung sống, hai vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn nên đã sống ly thân khoảng 20 ngày trước khi xảy ra vụ án. Trước đó, vào tối ngày 31-10-2018, giữa THH và chị VTH xảy ra xô xát với nhau. Sau đó, O là con rể, lấy con gái riêng của chị VTH biết chuyện nên khoảng 15 giờ ngày 01-11-2018, O đã gọi điện thoại di động cho THH với mục đích hỏi chuyện và để dọa THH không đánh chị VTH nữa.

Do bức xúc vì bị O đe dọa nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01-11-2018, THH đã mang theo 01 con dao gấp dài 24 cm, cán màu nâu dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 11 cm, có đầu nhọn rồi điều khiển xe môtô Biển kiểm soát 15B3-003.95 đi đến cầu P để gặp O. Trên đường đi, THH qua nhà bà M (là mẹ đẻ chị VTH) ở số 63, L, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng, THH nhìn thấy bà M và chị VTH đang ở trong nhà nên đã dừng xe và đi vào nhà hỏi chị VTH tại sao lại cho người gọi điện thoại đe dọa THH. Bà M nhìn thấy THH đi vào đã đẩy THH ra. Khi hai bên xảy ra giằng co nhau thì THH rút con dao gấp từ trong túi quần phía sau cầm ở tay phải, bấm cho lưỡi dao lộ ra bên ngoài nhằm mục đích để dọa bà M. Lúc đó, chị VTH ở trong nhà đi ra đứng đối diện với THH và chỉ tay vào ngực mình nói "mày thích thì đâm vào đây này". Do bức xúc và bị chị VTH thách thức nên THH đã đâm một nhát vào bụng dưới bên trái của chị VTH gây thương tích. Ngay sau đó, THH đã đến Công an phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng đầu thú và giao nộp con dao đã đâm chị VTH. Chị VTH được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Q và điều trị từ ngày 01-11-2018 đến ngày 11-11-2018 thì xuất viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 585/2018/TgT ngày 05-11-2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: *Nạn nhân bị vết thương thấu bụng trái gây vết thương ruột non đã được phẫu thuật dần ổn định. Tỷ lệ tổn thương phần trăm cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên là 33% (ba mươi ba phần trăm). Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.*

Tại Cơ quan điều tra, THH khai nhận: Do mâu thuẫn trong chuyện tình cảm vợ chồng, nghi ngờ chị VTH cho người đe dọa và bức xúc khi bị chị VTH thách thức nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01-11-2018, THH đã sử dụng dao gấp đâm một nhát vào bụng dưới bên trái của chị VTH gây thương tích. Sau khi gây thương tích cho chị VTH, THH đã đến Công an phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng đầu thú và giao nộp con dao đã đâm chị VTH.

Lời khai của bị cáo phù hợp với Đơn trình báo, Đơn đầu thú, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, Kết luận giám định pháp y số 585/2018/TgT

ngày 05-11-2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: 01 con dao gấp dài 24 cm có cán màu nâu dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 11 cm, có đầu nhọn (là hung khí THH đã sử dụng để gây thương tích cho chị VTH); 01 bộ quần áo ngủ đã qua sử dụng của chị VTH, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung đã qua sử dụng của THH có số IMEL 355228/08/562591/9 và IMEL 355229/08/562591/7.

Đối với chiếc xe môtô Biển kiểm soát 15B3-003.95, THH sử dụng để đến nhà chị VTH: Quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp là của anh Trịnh Hữu Hưng (em trai bị cáo) cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng để đi gây thương tích cho chị VTH nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trịnh Hữu Hưng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Tại phiên tòa, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKS-HB ngày 08-3-2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố THH về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo THH nhận tội, phù hợp với Đơn trình báo, Đơn đầu thú, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, Kết luận giám pháp y số 585/2018/TgT ngày 05-11-2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng và nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Bị cáo THH có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt: THH từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân dự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Tại phiên tòa, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường và không có yêu cầu khác về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01

con dao gấp dài 24 cm có cán màu nâu dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 11 cm, có đầu nhọn và 01 bộ quần áo ngủ của bị hại không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung đã qua sử dụng có số IMEL 355228/08/562591/9 và IMEL 355229/08/562591/7 do không liên quan đến vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Tại phiên tòa, người làm chứng là anh O vắng mặt không có lý do. Xét thấy, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng do trước đó người người làm chứng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với người làm chứng.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Đơn trình báo, Đơn đầu thú, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, Kết luận giám định pháp y số 585/2018/TgT ngày 05-11-2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01-11-2018, tại số 63 L, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng, THH đã sử dụng 01 con dao gấp dài 24 cm, cán màu nâu dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 11 cm, có đầu nhọn đâm vào bụng dưới bên trái của chị VTH gây thương tích.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 585/2018/TgT ngày 05-11-2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: *Nạn nhân bị vết thương thấu bụng trái gây vết thương ruột non đã được phẫu thuật dần ổn định. Tỷ lệ tổn thương phần trăm cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên là 33% (ba mươi ba phần trăm). Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.*

Hành vi nêu trên của bị cáo THH đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Con dao có chiều dài 24 cm, cán màu nâu dài 13 cm, lưỡi dao dài 11 cm, có đầu nhọn mà bị cáo dùng để gây thương tích cho chị VTH là hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại tiểu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số: 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17-4-2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về hung khí nguy hiểm: Các vật như dao sắc, nhọn nếu sử dụng để tấn công người khác thì sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng hoặc sức khỏe của người bị tấn công, do đó việc bị cáo sử dụng dao sắc, nhọn đâm bị hại là hung khí nguy hiểm theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17-4-2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tỷ lệ thương tích bị cáo gây ra cho chị VTH là 33% nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải**,** bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú; bản thân bị cáo có thời gian tham gia quân đội, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội và gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[8] *Về hình phạt:* Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với

người phạm tội. Xét thấy, bị cáo THH có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên cần xem xét khi quyết định hình nhằm giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và đấu tranh phòng ngừa chung. Mặt khác, cũng đảm bảo chính sách hình sự của Nhà nước cần khoan hồng đối với người phạm tội đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải... Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[9] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao gấp dài 24 cm, cán mầu nâu dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 11 cm, có đầu nhọn và 01 bộ quần áo ngủ của bị hại không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung đã qua sử dụng có số IMEL 355228/08/562591/9 và IMEL 355229/08/562591/7 do không liên quan đến vụ án.

[11] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: THH 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02-11-2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao gấp dài 24 cm, cán màu nâu dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 11 cm, có đầu nhọn và 01 bộ quần áo ngủ của bị hại không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung đã qua sử dụng có số IMEL 355228/08/562591/9 và IMEL 355229/08/562591/7 do không liên quan đến vụ án.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 12-3-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Chung